

Số: 22 /2014/QĐ-UBND

Đồng Xoài, ngày 24 tháng 11 năm 2014

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định hỗ trợ kinh phí cho sinh viên dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo tỉnh Bình Phước đang học tại các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp trong hệ thống giáo dục quốc dân**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND ngày 03/12/2004;

Căn cứ Nghị quyết số 17/2013/NQ-HĐND ngày 13/12/2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Đề án “Đẩy mạnh giảm nghèo bền vững cho đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Bình Phước giai đoạn 2014-2015 và định hướng đến năm 2020”;

Thực hiện Quyết định số 113/QĐ-UBND ngày 14/01/2014 của UBND tỉnh về thực hiện Đề án “Đẩy mạnh giảm nghèo bền vững cho đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Bình Phước giai đoạn 2014-2015 và định hướng đến năm 2020”;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Dân tộc tại Tờ trình số 53/TTr-BDT ngày 24/10/2014,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về hỗ trợ kinh phí cho sinh viên dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo tỉnh Bình Phước đang học tại các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

**Điều 2.** Các ông (bà): Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Trưởng Ban Dân tộc; Giám đốc các Sở: Tài chính, Giáo dục và Đào tạo; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, đơn vị, các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- VPCP, UBNDT;
- Cục KTVB-Bộ Tư pháp;
- TT TU, TT.HĐND tỉnh, UBMTTQVM tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- CT, các PCT;
- Như Điều 2;
- LĐVP, các Phòng, TT:TH-CB;
- Lưu: VT(QĐ108-14)<sub>10K</sub>

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**  
**CHỦ TỊCH**



*Nguyễn Văn Trầm*

## QUY ĐỊNH

**Hỗ trợ kinh phí cho sinh viên dân tộc thiểu số  
thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo tỉnh Bình Phước đang học tại các trường  
đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp trong hệ thống giáo dục quốc dân**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 22 /2014/QĐ-UBND ngày 24/11/2014  
của Ủy ban nhân dân tỉnh)*

### Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về chế độ hỗ trợ kinh phí (ngoài chế độ theo chính sách chung của Trung ương) đối với sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc gia đình hộ nghèo và hộ cận nghèo tỉnh Bình Phước đang theo học tại các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp; trách nhiệm của các cơ quan liên quan trong việc hỗ trợ kinh phí.

#### Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Sinh viên là người dân tộc thiểu số (có cả cha và mẹ hoặc có cha hay mẹ là người dân tộc thiểu số) được công nhận là hộ nghèo và hộ cận nghèo đang sinh sống trên địa bàn tỉnh Bình Phước đang học tại các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp không thuộc diện cử tuyển, đáp ứng các điều kiện được quy định tại Điều 3 Quy định này.

2. Quy định này không áp dụng đối với sinh viên dân tộc thiểu số thuộc các đối tượng sau:

- a) Sinh viên đang học theo chế độ cử tuyển;
- b) Sinh viên đang học dự bị đại học;
- c) Sinh viên, học viên hệ quân nhân, sĩ quan đang học tại các cơ sở giáo dục, đào tạo thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an;
- d) Sinh viên, học viên đang hưởng lương, phụ cấp từ ngân sách nhà nước;
- đ) Sinh viên không thuộc gia đình hộ nghèo, hộ cận nghèo.

#### Điều 3. Điều kiện, tiêu chuẩn

1. Có hộ khẩu thường trú tại tỉnh Bình Phước, có thời gian sinh sống tại tỉnh Bình Phước từ 3 năm trở lên tính đến thời điểm nhập trường (trừ sinh viên là người dân tộc thiểu số tại chỗ: S'tiêng, M'nông, Mạ)

2. Thời gian đào tạo từ 18 tháng trở lên, hệ chính quy tập trung.

3. Thuộc con gia đình hộ nghèo, hộ cận nghèo (phải có sổ hộ nghèo, hộ cận nghèo) theo quy định tại Quyết định số 09/2011/QĐ-TTg ngày 30/01/2011 của Thủ tướng Chính phủ ban hành chuẩn hộ nghèo, hộ cận nghèo áp dụng cho giai đoạn 2011-2015.

## Chương II CHẾ ĐỘ HỖ TRỢ

### Điều 4. Những khoản hỗ trợ và các trường hợp không được hỗ trợ

1. Sinh viên thuộc đối tượng áp dụng tại Quy định này được ngân sách tính hỗ trợ học tập và sinh hoạt phí hàng tháng bằng 0,4 lần mức lương tối thiểu chung và thời gian hỗ trợ là 10 tháng/01 năm học.

(Mức lương tối thiểu áp dụng tại Quy định này là mức lương cơ sở tại thời điểm hiện hành áp dụng cho các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập tại thời điểm được hưởng chính sách).

2. Đối với sinh viên đang học tại nhiều trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp cùng lúc chỉ được hưởng một mức hỗ trợ cao nhất.

3. Khi ra trường, nếu sinh viên tiếp tục học liên thông lên đại học, cao đẳng; sinh viên cao đẳng, đại học sau khi ra trường học tiếp văn bằng 2 hoặc học sau đại học (hệ chính quy tập trung) thì được hưởng các khoản hỗ trợ như đối với sinh viên hệ đại học tại Quy định này.

4. Các trường hợp không được hỗ trợ:

a) Sinh viên vi phạm kỷ luật của cơ sở giáo dục, pháp luật của Nhà nước bị đình chỉ học tập sẽ không được nhận hỗ trợ trong thời gian thi hành kỷ luật. Nếu sinh viên đã nhận hỗ trợ trong năm học bị kỷ luật thì không được hưởng hỗ trợ ở 01 năm học tiếp theo sau khi được xóa kỷ luật;

b) Sinh viên không được xét tốt nghiệp và thi không đỗ kỳ thi tốt nghiệp theo thời gian khóa học sẽ không được tiếp tục hỗ trợ, trừ trường hợp do những nguyên nhân khách quan như: tai nạn, ốm đau... phải điều trị dài ngày (có chứng nhận của cơ sở điều trị) thì vẫn được nhận đầy đủ các khoản hỗ trợ.

c) Đối với những trường hợp sinh viên gian lận để được nhận sự hỗ trợ hoặc nhận sự hỗ trợ nhiều lần sẽ buộc phải hoàn trả số kinh phí đã được hỗ trợ; đồng thời, bị xử lý theo quy định của pháp luật và thông báo về cơ sở giáo dục sinh viên đang theo học.

### Điều 5. Hồ sơ hưởng chế độ

Sinh viên được hưởng chế độ phải nộp 01 bộ hồ sơ trực tiếp tại Ban Dân tộc, cụ thể:

1. Hồ sơ sinh viên hưởng hỗ trợ học tập và sinh hoạt phí:

a) Bản photô: Sổ hộ khẩu gia đình; Sổ hộ nghèo hoặc Quyết định công nhận hộ cận nghèo của ngành Lao động - Thương binh và Xã hội hoặc của UBND các huyện, thị xã; Thẻ sinh viên; Chứng minh nhân dân (kèm theo bản chính để đối chiếu).

b) Bản chính Giấy chứng nhận của cơ sở giáo dục sinh viên đang theo học.

### Điều 6. Thời gian nhận hồ sơ, hỗ trợ kinh phí

1. Thời gian nhận hồ sơ

Hồ sơ hỗ trợ học tập và sinh hoạt phí:

- Đối với sinh viên nộp hồ sơ lần đầu: Nộp hồ sơ trực tiếp tại Ban Dân tộc từ ngày 01/02 đến hết ngày 30/9 hàng năm.

- Đối với sinh viên nhận hỗ trợ lần 2 trở đi, khi nào có thông báo nhận tiền hỗ trợ thì mang giấy xác nhận, thẻ sinh viên hoặc giấy Chứng minh nhân dân đến nhận tiền hỗ trợ.

## 2. Hỗ trợ kinh phí

a) Hình thức cấp phát tiền hỗ trợ: Ban Dân tộc chi tiền mặt trực tiếp cho sinh viên được hưởng chính sách 01 lần/năm.

### b) Thời gian cấp phát tiền hỗ trợ

Không quá 15 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ (trừ trường hợp đặc biệt); cấp phát trực tiếp tại Ban Dân tộc (tùy theo tình hình thực tế nguồn ngân sách của tỉnh, Ban Dân tộc sẽ có thông báo cụ thể trên Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Phước và Website của Ban Dân tộc: [www.bdtbinhphuoc.gov.vn](http://www.bdtbinhphuoc.gov.vn)). Thời hạn cấp phát từ khi có thông báo đến hết ngày 20/12 hàng năm.

## 3. Quy trình thực hiện

a) Từ ngày 01/01 đến hết ngày 31/5 hàng năm, sinh viên, cha mẹ sinh viên hoặc người giám hộ cho sinh viên lập 01 bộ hồ sơ theo quy định nộp tại Ban Dân tộc để Ban Dân tộc tổng hợp, lập danh sách gửi Sở Tài chính thẩm định; khi có kinh phí, Ban Dân tộc cấp phát trực tiếp bằng tiền mặt (VNĐ) cho sinh viên trong thời hạn từ ngày 01/8 đến hết ngày 20/12 hàng năm.

### b) Trường hợp nhận thay tiền hỗ trợ:

- Người nhận thay phải có cùng hộ khẩu với học sinh, sinh viên.

- Khi đến nhận tiền phải mang theo Hộ khẩu thường trú và giấy Chứng minh nhân dân của người nhận thay (bản chính).

## Điều 7. Thời gian thực hiện hỗ trợ

Thực hiện trong 02 năm học (Năm học 2013-2014 và năm học 2014 – 2015).

## Chương III

### TỔ CHỨC THỰC HIỆN

## Điều 8. Trách nhiệm của các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã

### 1. Ban Dân tộc

a) Từ tháng 3 đến tháng 6 hàng năm, Ban Dân tộc dự trù kinh phí hỗ trợ sinh viên gửi Sở Tài chính thẩm định, tham mưu UBND tỉnh phân bổ kinh phí để thực hiện việc hỗ trợ nêu trên; đồng thời chịu trách nhiệm thanh, quyết toán với Sở Tài chính theo đúng quy định hiện hành.

b) Hướng dẫn cụ thể thủ tục hành chính cho sinh viên dân tộc thiểu số nhận hỗ trợ, thực hiện hỗ trợ kinh phí cho sinh viên theo quy định.

### 2. Sở Tài chính

Tham mưu UBND tỉnh phân bổ nguồn kinh phí để Ban Dân tộc thực hiện sự hỗ trợ theo Quy định này.

### 3. Sở Giáo dục và Đào tạo

Phối hợp với Ban Dân tộc thường xuyên giữ mối liên hệ với các cơ sở giáo dục có các sinh viên đang theo học; theo dõi, quản lý quá trình học tập của sinh viên.

### 4. Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Phước

Phối hợp với Ban Dân tộc thông báo việc hỗ trợ kinh phí cho sinh viên dân tộc thiểu số nghèo, cận nghèo trên sóng phát thanh, truyền hình tỉnh.

### 5. UBND các huyện, thị xã

Chỉ đạo các phòng, ban liên quan và UBND các xã, phường, thị trấn tuyên truyền, phổ biến rộng rãi Quy định này để đồng bào các dân tộc thiểu số biết, hiểu, thực hiện đúng theo quy định./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH  
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Trâm